TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 188/2017/HSST
Ngày: 07/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Chu Thiện Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Ngọc Chiến

2. Bà Bùi Thị Ngọc Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Anh, Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 07/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 186/2017/HSST ngày 28/7/2017 đối với **các bị cáo**:

1) **Nguyễn VH**, sinh năm 1984; nơi đăng ký HKTT: tổ 19 khu G, thị trấn V Đ, huyện Thanh Trì, Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; con ông Nguyễn M và bà Trần T; vợ là Vương T, có 02 con sinh năm 2005 và 2009; tiền án, tiền sự: không; **Nhân thân:** Năm 2012, Công an huyện Thanh Trì xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, Năm 2015 Công an thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ, bản án số 210/2012/HSST ngày 20/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/11/2013 - đã xóa án tích); danh chỉ bản số 666 lập ngày 20/9/2016, tại Công an quận Nam Từ Liêm; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2016; có mặt tại phiên tòa.

2) **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1992; nơi đăng ký HKTT: thôn D, xã V, huyện Thường Tín, Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 6/12; con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị T; vợ là Lê Thị Thanh M, có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 507/2012/HSPT ngày 12/4/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Gây rối trật tự công cộng" (đã được

xóa án tích); danh chỉ bản số 667 lập ngày 20/9/2016, tại Công an quận Nam Từ Liêm; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2016; có mặt tại phiên tòa.

3) **Nguyễn Thái H**, sinh năm 1990; nơi đăng ký HKTT: tổ 18 L Đ, phường H, quận Hoàng Mai, Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 10/12; con ông Nguyễn Văn S và bà Hoàng Thị T; vợ là Vy Thị H; tiền án, tiền sự: không; danh chỉ bản số 668 lập ngày 20/9/2016, tại Công an quận Nam Từ Liêm; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2016; có mặt tại phiên tòa.

4) **Trương Đình Th**, sinh năm 1995; nơi đăng ký HKTT: Cụm 13, xã V, huyện Thanh Trì, Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 7/12; con ông Trương Đình H và bà Trần Thị Ánh T; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Năm 2013 bị đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo QĐ số 7606 ngày 18/12/2013 của UBND huyện Thanh Trì; danh chỉ bản số 309 lập ngày 22/5/2017, tại Công an quận Nam Từ Liêm; bị bắt theo lệnh truy nã và tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/5/2017; có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1) Chị Hà Thị Hớn, sinh năm 1987; địa chỉ: xóm 3 xã K, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang

Vắng mặt tại phiên tòa.

2) Anh Trần Văn Long, sinh năm 1990 ; địa chỉ: Tổ dân phố số 2, phường T, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Nguyễn VH, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thái H và Trương Đình Th bị Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng tháng 10/2015, chị Hà Thái Hớn góp vốn với Nguyễn VH mở cửa hàng bán cà phê ở số 120 đường Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội. Đến tháng 7/2016 chị Hớn chấm dứt quan hệ kinh doanh với VH. VH nhượng lại toàn bộ đồ đạc trong cửa hàng cho người khác với giá 40.000.000 đồng và yêu cầu chị Hớn trả cho VH 20.000.000 đồng. Do chị Hớn sử dụng hết tiền vào việc trả nợ trong quá trình đầu tư cửa hàng nên không còn tiền trả cho VH dẫn đến hai bên mâu thuẫn. Sau đó, chị Hớn đi thuê trọ tại tổ dân phố Ngọc Trục, phường Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội không cho VH biết. Đến đầu tháng 9/2016, Nguyễn Văn T thông qua Facebook biết nơi chị Hà Thái Hớn thuê trọ ở phường Đại Mỗ, Nam Từ Liêm nên đã nói với VH.

Khoảng 11h50’ ngày 8/9/2016 Nguyễn VH rủ Nguyễn Thái H cùng Nguyễn Văn T đến phòng trọ của chị Hà Thái Hớn ở tổ 1, Ngọc Trục, phường Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội để đòi nợ. Khi vào phòng trọ, VH thấy chị Hớn đang ở trong phòng với anh Trần Văn Long (bạn trai của Hớn). Ngay lúc đó, VH xông vào dùng hai tay bóp cổ chị Hớn và nói “tiền của tao đâu”, chị Hớn sợ

bị đánh nên trả lời "tiền mang về quê hết rồi", VH dùng tay phải tát vào mặt, lấy con lợn tiết kiệm bằng sứ của chị Hớn ở đầu giường đập vỡ và lấy 100.000 đồng bên trong. Trong lúc đó, H cùng T dùng tay, chân đấm đá vào người anh Long. H dùng dây thắt lưng bằng da màu đen vụt vào lưng, vào đầu làm cho anh Long chảy máu sau đó T xuống tầng 1 cảnh giới. Long vào can ngăn không cho VH đánh chị Hớn thì bị VH dùng chuôi dao (KT 35x2cm) đánh vào lưng, dùng chân đá vào mặt gây thương tích. Sau đó, VH dùng dao trên rạch va li màu đen lấy 01 chiếc ví màu đỏ bên trong kiểm tra thấy không có tài sản đã vứt lại ở phòng trọ. H quát anh Long "quê ở đâu, đưa ví đây" anh Long sợ bị đánh đã lấy ví da màu nâu đưa cho H thấy 01 giấy chứng minh thư nhân dân mang tên Long nên H nói với VH "tên nó là Long" và lấy 1.500.000 đồng trong ví đưa cho VH. VH đe dọa chị Hớn "ngày mai phải trả tiền cho tao, bố mày không để cho chúng mày yên đâu". Sau đó, VH, T, H đi xe ô tô Taxi về Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội thì VH trả tiền đi xe Taxi hết 160.000 đồng đưa cho T 200.000 đồng đi xe về nhà. Số tiền còn lại 1.240.000 đồng VH sử dụng hết.

Đến 12h15' cùng ngày, VH, H về phòng trọ tại số 12/29 Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội thì gặp Trương Đình Th. Tại đây, VH và H kể chuyện đi đòi tiền nợ của Hớn nhưng không được. Thấy vậy, Th bảo với VH "để em giám sát không để cho chị Hớn bỏ trốn", VH nghe thấy vậy nhưng không nói gì. Khoảng 12h50' cùng ngày, Th đi cùng bạn gái tên là Liên (không xác định được nhân thân, lai lịch) đến phòng trọ của chị Hớn ở tổ 1, Ngọc Trục, phường Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội. Đến nơi, Th, Liên vào phòng trọ thấy chị Hớn, anh Long bị thương tích ở mặt, ở người nên Th hỏi thăm thì chị Hớn kể lại chuyện bị VH, T, H đánh và chiếm đoạt tài sản. Th phát hiện chiếc máy tính bảng Samsung Tab4 của anh Long để trên đệm nên Th lấy để chơi điện tử. Khi mở máy thấy máy bị khóa nên Th hỏi chị Hớn mật khẩu sau đó mở máy để chơi điện tử. Khoảng 13h cùng ngày, ông Nguyễn Như Thịnh là chủ nhà trọ cùng ông Nguyễn Như Phượng là Phó tổ trưởng tổ dân phố Ngọc Trục, Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội lên phòng trọ yêu cầu Th, Long xuống tầng 1 nhà trọ để nói chuyện còn chị Hớn, chị Liên ở lại phòng trọ. Trong khi nói chuyện thì ông Thịnh và Th to tiếng cãi nhau. Sau đó, Th cầm máy tính bảng Samsung Tab4 đi ngoài cổng đón taxi và gọi điện thoại nhờ chị Hớn gọi Liên đi về. Khi chị Hớn biết Th lấy tính bảng Samsung Tab4 của anh Long thì đã nhờ anh Nguyễn Ngọc Thiện (SN 1997 ở thôn Dương Tảo, Vân Tảo, Thường Tín) ở cùng khu trọ ra gặp Th để đòi hộ máy tính bảng Samsung Tab4. Khi gặp Th ở đường liên thôn thuộc tổ 3 tổ dân phố Ngọc Trục, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, anh Thiện đòi máy tính bảng nhưng Th không trả và nói "lệnh trên ban xuống phải mang máy tính về". Sau đó, Th cùng Liên đi taxi về phòng trọ ở số 12/29 Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội gặp VH đưa máy tính bảng Samsung Tab4 cho VH xem. Sau khi biết Th lấy máy tính bảng của anh Long thì VH bảo Th mang trả lại anh Long. Khoảng 10h ngày 09/9/2016, Th mang máy tính bảng Samsung Tab4 bán cho nam thanh niên ở cửa hàng mua bán điện thoại cũ

(không rõ địa điểm) trên đường Cầu Bươu, thị trấn Văn Điển, Thanh Trì, Hà Nội lấy 2.500.000 đồng sử dụng chi tiêu cá nhân, sau đó bỏ trốn.

Ngày 09/9/2016, Cơ quan điều tra thu giữ của anh Trần Văn Long: 01 ví da màu nâu KT 23x10cm, 01 dây thắt lưng màu đen KT khoảng 110x3,5cm đầu khóa của dây lưng bằng kim loại.

Tại bản kết luận Giám định số 91 ngày 20/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, Hà Nội xác định: 01 máy tính bảng Sam sung Glaxy Tab4 trị giá 4.000.000 đồng. 01 nhẫn vàng tây trọng lượng 01 chỉ không rõ hàm lượng vàng. Không đủ cơ sở để định giá. 01 va ly vải thô, màu đen nhãn hiệu TH kích thước 80x50x20 cm trị giá 100.000 đồng

Ngày 10/9/2016, Công an quận Nam Từ Liêm bắt khẩn cấp Nguyễn VH, Nguyễn Thái H, Nguyễn Văn T, thu giữ vật chứng vụ án bao gồm:

- Nguyễn VH: 01 gói nilon trong chứa tinh thể màu trắng VH khai là ma túy nhặt được, cất giấu để sử dụng, 01 khẩu súng dạng súng tự chế báng súng bằng gỗ màu nâu, nòng súng và bộ phận tiếp đạn bằng kim loại, có số 309572 và dài khoảng 60 cm.

- Nguyễn Văn T: 01 túi nilon bên trong có chứa chất bột màu trắng, 17 viên nén màu trắng hình tròn, có chữ CINARIRIN, 11 viên nén màu hồng, hình tròn T khai là ma túy nhặt được ở khu trọ, cất giấu để sử dụng.

- Nguyễn Thái H: 01 con dao dài 35 cm, lưỡi dao dài 18 cm vát nhọn bằng kim loại màu trắng sáng, chuôi dao bằng gỗ dài 17 cm, cuối cán dao có gắn đế bằng nhựa trong suốt.

Tại bản kết luận giám định số 2305 ngày 19/3/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định: Túi nilon chứa tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn VH là chất Methamphentamine trọng lượng 0,560 gam. Túi nilon màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn T là ma túy dạng Kentamin trọng lượng 16.81 gam. 17 viên nén hình tròn có chữ CINARIRIN và 11 viên nén màu hồng, hình tròn không phải là chất ma túy.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,560 gam Methamphentamine của Nguyễn VH do chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 04/4/2017, Cơ quan Công an quận Nam Từ Liêm ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Quy định tại điều 21 khoản 1 Nghị định 167 NĐ- CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ với mức phạt tiền 1.500.000 đồng

Tại bản kết luận giám định số 4422/C54 (p3) ngày 30/10/2016 của Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an kết luận: khẩu súng có số 309572 trên khóa nòng ghi thu trong vụ án trên gửi giám định là súng tự chế bắn được đạn cỡ 7,62x39 mm (đạn Ak) và cỡ đạn 7,62x25 mm (đạn Ak 54) với điều kiện đạn đó được gắn thêm vòng đai phía sau vỏ đạn. Súng có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, thuộc vũ khí quân dụng.

Đối với khẩu súng dạng súng tự chế báng súng bằng gỗ màu nâu, nòng súng và bộ phận tiếp đạn bằng kim loại, dài khoảng 60 cm và có số 309572, VH khai được một người bạn tên là Huy (không rõ nhân thân) ở thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai cho từ tháng 7/2016. VH cất giấu khẩu súng ở phòng trọ 12/29 Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội không cho ai biết và chưa sử dụng lần nào.

Khi bắt giữ Nguyễn VH, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thái H tại phòng trọ 12/29 Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội vào ngày 10/9/2016, Cơ quan điều tra phát hiện các đối tượng: Trần Văn M, Đặng Minh T, Nguyễn Đăng D và Đông Thị Thùy T đang có mặt tại phòng trọ. Thu giữ trong người Trần Văn M 02 gói nilon KT 1x1cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 2305 ngày 19/3/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định: Túi nilon chứa tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn M là chất Methamphentamine trọng lượng 0,750 gam.

Đối với các đối tượng Trần Văn M, Đặng Minh T, Nguyễn Đăng D và Đông Thị Thùy T quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi Cướp tài sản của VH, H, T. Các đối tượng Trần Văn M, Đặng Minh T, Nguyễn Đăng D và Đông Thị Thùy T khai sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, ngày 04/4/2017, Công an quận Nam Từ Liêm ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Văn M về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Quy định tại điều 21 khoản 1 Nghị định 167 NĐ- CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ với mức phạt tiền 1.500.000 đồng. Đối với Đặng Minh T, Nguyễn Đăng D và Đông Thị Thùy T về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo Quy định tại điều 21 khoản 1 Nghị định 167 NĐ- CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ với mức phạt tiền 750.000 đồng.

Đối với thương tích của anh Trần Văn Long và chị Hà Thị Hớn qua xác minh tại bệnh viện 198 – Bộ Công an: anh Long bị sưng đau vùng thái dương đỉnh trái, sưng nề bầm tím vùng hàm mặt trái, tai trái, vết lằn đỏ vùng ngực và lưng, mũi chảy máu, xử lý khâu vết thương phần mền nông dài 05 cm trên đỉnh đầu, chị Hớn bị 01 vết xây sát nhẹ diện 01x01 cm tại vùng cổ trước bên phải. Do anh Trần Văn Long, chị Hà Thị Hớn từ chối giám định thương tích nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự về hành vi Cố ý gây thương tích của VH, H, T.

Tại cơ quan điều tra anh Trần Văn Long khai: bị VH, T, H đánh và chiếm đoạt 1.500.000 đồng còn 01 chiếc khuyên tai vàng tây anh Long bị rơi mất. Chị Hà Thị Hớn khai bị VH, T, H đánh và chiếm đoạt 100.000 đồng, làm hỏng 01 chiếc va ly, chị Hớn bị rơi mất chiếc nhẫn vàng tây. Tuy nhiên, quá trình điều tra không đủ căn cứ xác định VH, Hiếu, H chiếm đoạt 01 nhẫn vàng tây, 01 khuyên tai vàng tây của chị Hớn, anh Long.

Về dân sự anh Trần Văn Long yêu cầu VH, H, T bồi thường 1.500.000 đồng, yêu cầu Th bồi thường máy tính bảng Sam sung Glaxy Tab4 giá trị 4.000.000 đồng, chị Hớn không yêu cầu bồi thường.

Tại Cơ quan điều tra, các bị can Nguyễn VH, Nguyễn Thái H, Nguyễn Văn T, Trương Đình Th khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bản Cáo trạng số 175/CT-VKS ngày 25/7/2017 của Viện kiểm sát nhân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo ***Nguyễn VH*** về tội *"Cướp tài sản"* và tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"* theo quy định tại Điều 133 khoản 2 điểm d và Điều 230 khoản 1 Bộ luật Hình sự; truy tố ***Nguyễn Văn T*** về tội *"Cướp tài sản"* và tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điều 133 khoản 2 điểm d và Điều 194 khoản 1 Bộ luật Hình sự; truy tố ***Nguyễn Thái H*** về tội *"Cướp tài sản"* theo quy định tại Điều 133 khoản 2 điểm d Bộ luật Hình sự; truy tố ***Trương Đình Th*** về tội "Công nhiên chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại Điều 137 khoản1 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo khai nhận hành vi của mình như nội dung vụ án đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị: xử phạt bị cáo Nguyễn VH từ 08 năm 6 tháng đến 09 năm tù về tội Cướp tài sản và từ 15 đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù về tội Cướp tài sản và từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù về tội Cướp tài sản; xử phạt bị cáo Trương Đình Th từ 09 đến 12 tháng tù về tội Công nhiên chiếm đoạt tài sản. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ, 01 dây thắt lưng, 01 ví da, 01 con dao đã thu giữ. Về dân sự: buộc các bị cáo VH , T và H liên đới bồi thường cho anh Long 1.500.000 đồng; buộc bị cáo Th bồi thường cho anh Long 4.000.000 đồng.

- Người bị hại là anh Trần Văn Long trình bầy tại phiên tòa: anh xác nhận vào khoảng tháng 11/2016, gia đình hai bị cáo Nguyễn VH và Nguyễn Thái H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và viện phí thương tật cho anh số tiền là 10.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay anh vẫn giữ nguyên yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho anh số tiền 1.500.000 đồng bị cướp và 4.000.000 đồng giá trị chiếc máy tính bảng bị lấy mất. Anh Trần Văn Long đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn VH và bị cáo Nguyễn Thái H.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của các bị cáo, người bị hại.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, Người có quyền lợi liên quan, phù hợp với nội dung bản cáo trạng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 08/9/2016, tại phòng trọ của chị Hà Thái Hớn (ông Nguyễn Như Thịnh là chủ nhà trọ) thuộc tổ dân phố số 1 Ngọc Trục, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Bị cáo Nguyễn VH rủ Nguyễn Văn T, Nguyễn Thái H đến gặp chị Hà Thái Hớn để đòi tiền, khi đến nơi VH bóp cổ chị Hớn, đập vỡ con lợn bằng sứ lấy 100.000 đồng. Sau đó, VH, H, T dùng chân, tay, thắt lưng và chuôi dao kích thước 35x2cm đánh và lấy đi số tiền 1.500.000 đồng của anh Trần Văn Long.

Qua kiểm tra khám xét tại phòng trọ của bị cáo Nguyễn VH tại 12/29 Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội, vào hồi 18 giờ ngày 9/9/2016, Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm phát hiện Nguyễn VH cất giấu 01 khẩu súng Quân dụng có số 309572, Nguyễn Văn T cất giấu 16,81gam ma túy Kentamin với mục đích để sử dụng.

Hành vi dùng vũ lực của các bị cáo VH, T, H nhằm chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Long, chị Hớn (số tiền 1.600.000 đồng) đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản" theo quy định tại Điều 133 của Bộ luật hình sự. Bị cáo VH dùng chuôi dao, bị cáo H dùng thắt lưng da để đánh anh Long là thuộc trường hợp *"sử dụng phương tiện nguy hiểm"* theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 133 của Bộ luật hình sự. Bị cáo T trực tiếp tham gia đánh, đấm anh Long sau đó xuống tầng 1 cảnh giới để các bị cáo VH, H tiếp tục thực hiện trót lọt hành vi phạm tội, do vậy phải chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm giúp sức với hành vi phạm tội của bị cáo VH và H. Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn VH, Nguyễn Văn T và Nguyễn Thái H về tội *"Cướp tài sản"* theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 133 của Bộ luật hình sự là đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi cất giấu ma túy thể rắn loại Ketamine có trọng lượng 16,81gam với mục đích để sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Hành vi cất giấu 01 khẩu súng có số 309572 theo kết luận giám định của Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an là súng có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, thuộc vũ khí quân dụng, của bị cáo Nguyễn VH đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 230 của Bộ luật hình sự.

Cũng trong ngày 08/9/2017, vào khoảng 13 giờ, tại Tổ dân phố số 1 Ngọc Trục, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Trương Đình Th ngang nhiên lấy đi 01 máy tính bảng Sam sung Glaxy Tab4 trị giá 4.000.000 đồng của anh Trần Văn Long trước sự chứng kiến của anh Long, chị Hớn và

những người xung quanh. Hành vi nêu trên của bị cáo Trương Đình Th đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Công nhiên chiếm đoạt tài sản"*, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Trương Đình Th theo quy định tại Khoản 1 Điều 137 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến nhân thân và quyền sở hữu về tài sản của công dân được luật hình sự bảo vệ, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất gây nghiện và vũ khí quân dụng, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đánh giá vai trò của các bị cáo trong tội Cướp tài sản: Các bị cáo có vai trò đồng phạm giản đơn, không có bàn bạc và đều là người thực hành tích cực. Tuy nhiên, xét đến hành vi của từng bị cáo thấy bị cáo Nguyễn VH và Nguyễn Thái H là người trực tiếp dùng hung khí để tấn công người bị hại, hành động quyết liệt hơn nên có vai trò ngang nhau và cao hơn bị cáo Nguyễn Văn T có vai trò đồng phạm giúp sức nên vai trò thấp hơn bị cáo VH và H.

Đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn VH, Nguyễn Văn T từng bị kết án tuy đã được xóa án tích nhưng không được coi là người có nhân thân tốt. Bị cáo Trương Đình Th từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đã hết thời gian và được coi là chưa từng bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo Nguyễn Thái H chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, cả 4 bị cáo đều thành khẩn khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn VH và Nguyễn Thái H đã đề nghị gia đình mình tự nguyện bồi thường cho người bị hại là anh Trần Văn Long là 10.000.000 đồng và người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo VH và H nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xét vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo Nguyễn VH, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thái H và Trương Đình Th ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Các bị cáo Nguyễn VH và Nguyễn Văn T phạm hai tội do vậy căn cứ vào Điều 50 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt.

- Về trách nhiệm dân sự:

Chị Hà Thái Hớn không có yêu cầu gì về dân sự.

Anh Trần Văn Long yêu cầu bị cáo Trương Đình Th bồi thường giá trị máy tính bảng là 4.000.000 đồng, yêu cầu các bị cáo Nguyễn VH, Nguyễn Văn T và Nguyễn Thái H liên đới bồi thường số tiền 1.500.000đồng. Xét yêu cầu của được bồi thường thiệt hại của anh Long là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 42 của Bộ luật hình sự, các Điều 584, 587 và 589 của Bộ luật dân sự, nên chấp nhận, buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường số tiền trên cho anh Trần Văn Long.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói nilon chứa ma túy có chữ ký giáp lai của bị cáo Nguyễn VH và Giám định viên; 01 túi nilon bên trong có chứa trong chứa ma túy, 02 gói nilon bên trong có chứa ma túy, 17 viên nén màu trắng tròn có chữ CINARIZIN, 11 viên nén màu hồng hình tròn có chữ ký giáp lai của bị cáo Nguyễn Văn T và Giám định viên; 01 dây thắt lưng màu đen, 01 ví da màu nâu, 01 con dao dài 35 cm, lưỡi dao dài 18 cm vát nhọn bằng kim loại màu trắng sáng chuôi dao bằng gỗ dài 17 cm, cuối cán dao có gắn đế bằng nhựa trong suốt, theo Điểm a Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm a Khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự.

Tịch thu 01 khẩu súng dạng súng tự chế có số 30572, báng súng bằng gỗ màu nâu, nòng súng và bộ phận tiếp đạn bằng kim loại theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điểm a Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bàn giao cho Ban chỉ huy quân sự quận Nam Từ Liêm để xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí bồi thường dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn VH phạm tội *"Cướp tài sản"* và tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"*, bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội *"Cướp tài sản"* và tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* bị cáo Nguyễn Thái H phạm tội *"Cướp tài sản",* bị cáo Trương Đình Th phạm tội *"Công nhiên chiếm đoạt tài sản"*;

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 133, khoản 1 Điều 230, các điểm b,p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn VH 07 năm tù** về tội *"Cướp tài sản"* và **1 năm tù** về tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"*. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **08 năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/9/2016;

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 133, khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 50 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T 07 năm**

tù về tội *"Cướp tài sản"* và **4 năm tù** về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **11 năm tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/9/2016;

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 133, các điểm b,p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thái H 07 năm tù** về tội *"Cướp tài sản"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/9/2016;

- Áp dụng khoản 1 Điều 137, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Trương Đình Th 09 tháng tù** về tội "*Công nhiên chiếm đoạt tài sản"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 2/5/2017;

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự, các điều 584, 587, 589 và 357 của Bộ luật Dân sự.

Buộc các bị cáo Nguyễn VH , Nguyễn Văn T và Nguyễn Thái H liên đới bồi thường cho anh Trần Văn Long là 1.500.000 đồng; Bị cáo Trương Đình Th phải bồi thường cho anh Trần Văn Long là 4.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất là 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Áp dụng các điểm a,c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; điểm đ khoản 2 Điều 76 và các điều 99, 231 và 234 của Bộ luật tố tụng Hình sự và các điểm a, c Khoản 1 Điều 23, Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa ma túy có chữ ký giáp lai của bị cáo Nguyễn VH và Giám định viên; 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy có chữ ký giáp lai của bị cáo Nguyễn Văn HH và Giám định viên; 01 dây thắt lưng màu đen, 01 ví da màu nâu, 01 con dao dài 35 cm, lưỡi dao dài 18 cm vát nhọn bằng kim loại màu trắng sáng chuôi dao bằng gỗ dài 17 cm, cuối cán dao có gắn đế bằng nhựa trong suốt. Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm theo biên bản giao nhận vật chứng số 177 ngày 26/7/2017;

Tịch thu 01 khẩu súng dạng súng tự chế có số 30572, báng súng bằng gỗ màu nâu, nòng súng và bộ phận tiếp đạn bằng kim loại và giao cho Ban chỉ huy quân sự quận Nam Từ Liêm để xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử

dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Khẩu súng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Ban chỉ huy quân sự quận Nam Từ Liêm.

Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

Các Bị cáo, Người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Chu Thiện Nghĩa

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.